

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HSST

Ngày: 23/07/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH -TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tân.
2. Ông Nguyễn Phi Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh-
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông
Trần Thanh Tiền-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QDXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo;

Họ và tên: Đoàn Công S; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Ốc; Sinh năm 1997, tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Tiền án, tiền sự: chưa; con ông: Đoàn Văn G, sinh năm 1963 và bà: Phan Thị Thu H, sinh năm 1966; Vợ: chưa có; Anh chị em ruột: có bốn người, bị cáo là người thứ ba. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại: Lê Văn D, sinh năm 1985;
Cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;
Nghề nghiệp: Làm thuê

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/6/2017 giữa Lê Văn D và Đoàn Công B là anh ruột bị cáo có xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, nhưng đã được cơ quan Công an xã P giải quyết xong. Đến khoảng 20 giờ ngày 18/12/2017 Trần Đình T, sinh năm 1997 ngụ ấp P, xã P điều khiển xe mô tô mang biển số 53R7-1037 chở bị cáo S từ ngã ba Tân Hựu về nhà. Trên đường đi thì S phát hiện Lê Văn D đang điều khiển xe mô tô đi trên đường hướng từ xã P đến xã T, huyện C, nên S nảy sinh ý định đánh D trả thù. Sau đó, S kêu Trọng dừng xe lại để S đổi mũ bảo hiểm với Trọng và điều khiển xe mô tô chở Trọng chạy đến giữa cầu “Cây Xanh” thuộc ấp P, xã P thì dừng xe lại. S xuống xe đứng giữ cầu rồi kêu Trọng điều khiển xe mô tô xuống dưới dốc cầu rồi quay xe lại “chặn xe đó cho tao”. Khi xe của D vừa qua đầu xe của T khoảng 02 mét thì S dùng mũ bảo hiểm (đã đổi với T trước đó) đánh trúng vào vùng đầu của D một cái, sau đó D dùng tay đỡ làm rớt mũ bảo hiểm xuống sông, nên S mới kêu Trọng “mày đưa mũ bảo hiểm cho tao”, T đưa mũ bảo hiểm cho S, thì S tiếp tục đánh khoảng 02 đến 03 cái vào vùng đầu và mặt của D. Lúc này, có xe mô tô chạy đến nên S kêu T điều khiển xe mô tô chở S bỏ chạy về nhà và đến chợ Phú Long để uống bia. Còn D thì điều khiển xe về nhà và được người nhà đưa đến Trạm y tế xã Phú Long, sau đó được chuyển đến bệnh viện Đa khoa Sa Đéc để điều trị đến ngày 28/12/2017 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 07/TgT ngày 11/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Lê Văn D như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán đỉnh trái sẹo lành.
- Hai sẹo vết thương phần mềm vùng trán trái - đuôi mày trái sẹo lành gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn D do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%.

Ba sẹo vết thương phần mềm do vật tày gây nên.

Trong quá trình điều tra bị hại Lê Văn D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 3.243.500đ (có hóa đơn chứng từ kèm theo); tiền công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện là 4.000.000đ (10 ngày x 200.000đ/01 ngày x 02 người = 4.000.000đ); tiền ăn của người nuôi bệnh là 1.400.000đ (10 ngày x 70.000đ/01 ngày x 02 người = 1.400.000đ). Đoàn Công S chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị là 3.243.500đ (nhưng chưa có tiền bồi thường), không đồng ý bồi thường các khoản tiền công lao động và tiền ăn của người nuôi bệnh.

Cơ quan công an đã thu giữ 01 mũ bảo hiểm màu tím có sọc ở giữa và 02 ngôi sao ở 02 bên đều màu trắng, trên đỉnh mũ có vết nứt do Trần Đình T giao nộp (là hung khí S dùng đánh D); tạm giữ 01 xe mô tô loại xe Dream màu đen, mang biển số 53R7-1037, số khung LF3XCG410628016, số máy IP50FM910628016A của Trần Đình Trọng. Đối với mũ bảo hiểm S đổi của Trọng dùng để đánh D đã bị rớt xuống sông nên không thu hồi được, ngày 20/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành cho S nhận dạng hung khí tương tự.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-CT ngày 22/6/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Đoàn Công S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Đoàn Công S về tội “Cố ý gây thương tích” với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự tuyên buộc bị cáo Đoàn Công S bồi thường chi phí điều trị cho bị hại Lê Văn D số tiền là 3.243.500đ và tiền công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh số tiền 4.000.000đ.

Về xử lý tang vật: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu tím có sọc ở giữa và 02 ngôi sao ở 02 bên đều màu trắng, trên đỉnh mũ có vết nứt do bị cáo Đoàn Công S dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng.

Đối với xe mô tô loại xe Dream màu đen, mang biển số 53R7-1037, số khung LF3XCG410628016, số máy IP50FM910628016A do Trọng mua xe không rõ nguồn gốc, không có giấy đăng ký xe, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục tạm giữ để xử lý theo thủ tục hành chính.

Bị cáo, không tranh luận.

Tại phiên tòa người bị hại xin rút lại một phần yêu cầu bồi thường tiền ăn của người bệnh và người nuôi bệnh số tiền 1.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Công S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã phù hợp lời trình bày của người bị hại, người làm chứng biên bản nhận dạng đối tượng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, qua đó xác định: vào khoảng 20 giờ ngày 18/12/2017 Đoàn Công S đã có hành vi dùng mũ bảo hiểm (là hung khí nguy hiểm) đánh nhiều cái vào vùng mặt, vùng đầu của Lê Văn D tại cầu “Cây Xanh” thuộc ấp Phú Hội Xuân, xã Phú Long, huyện C, tỉnh Đồng Tháp gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 13%, tại thời điểm giám định

Hành vi trên của bị cáo Đoàn Công S đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, nay quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do khung hình phạt của khoản 2 Điều 104

Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 có mức hình phạt tù từ 02 đến 07 năm, còn khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có mức hình phạt tù từ 02 đến 06 năm. Đây là quy định có lợi cho người phạm tội, nên áp dụng Nghị quyết 41/2017-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử lý hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Đoàn Công S là phù hợp.

Tại khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, **hung khí nguy hiểm** hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a);

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[2] Bị cáo Đoàn Công S vẫn hiểu được rằng sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác sẽ bị pháp luật xử lý dù bất cứ hình thức nào. Mặc dù mâu thuẫn trước đây giữa anh ruột bị cáo và người bị hại đã được giải quyết xong, cả hai là hàng xóm láng giềng, nhưng bị cáo lại thể hiện bản tính hung hãn, xem thường pháp luật, bị cáo đã chủ động dừng lại đợi bị hại điều khiển xe chạy đến, rồi dùng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm bất ngờ tấn công bị hại, khi làm rơi nón bảo hiểm của mình, bị cáo lại tiếp tục dùng nón bảo hiểm của Trọng đánh anh D, gây tổn thương cơ thể cho anh D là 13%. Bị cáo quyết liệt thực hiện hành vi của mình đến cùng, lẽ ra bị cáo phải biết kiềm chế, thể hiện tình làng nghĩa xóm dùng lời nói để giải quyết mâu thuẫn, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà lấy vũ lực để thể hiện bản thân và giải quyết mâu thuẫn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình là phù hợp với qui định của pháp luật.

[3] Xét thấy luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ phạm tội, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải bắt bị cáo S phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Khi xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng..

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị hại Lê Văn D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 3.243.500đ là chi phí điều trị và tiền công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh số tiền 4.000.000đ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý tang vật: Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

Riêng Đối với xe mô tô loại xe Dream màu đen, mang biển số 53R7-1037, số khung LF3XCG410628016, số máy IP50FM910628016A do Trọng mua xe không rõ nguồn gốc, không có giấy đăng ký xe, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục tạm giữ để xử lý theo thủ tục hành chính.

Bị cáo Đoàn Công S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Đối với Trần Đình Trọng hiện không có mặt tại địa phương, do đó chưa làm việc được khi nào làm việc được có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Công S** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Công S, 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Đoàn Công S bồi thường chi phí điều trị cho bị hại Lê Văn D số tiền là 3.243.500đ và tiền công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh số tiền 4.000.000đ. Tổng cộng số tiền là 7.234.500 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015, đến khi thi hành xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu tím có sọc ở giữa và 02 ngôi sao ở 02 bên đều màu trắng, trên đỉnh mũ có vết nứt do bị can Đoàn Công S dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đoàn Công S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 361.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- Nhà tạm giữ CA huyện CT;
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện C;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**